

Số: ~~161~~ /KH-UBND

Tuyên Hóa, ngày 14 tháng 4 năm 2017

**KẾ HOẠCH
XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH VIÊN CHỨC DÂN SỐ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH VÀ
VIÊN CHỨC CHUYÊN TRÁCH DÂN SỐ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH
CẤP XÃ NĂM 2017**

I- CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15/4/2016 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số;

Căn cứ Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

Căn cứ Công văn số 559/SNV-CCVC ngày 08/5/2013 về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về tuyển dụng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đào tạo bồi dưỡng viên chức theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh; Công văn số 95/SNV-CCVC ngày 20/01/2017 về việc thực hiện một số nội dung về tuyển dụng viên chức chuyên trách dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp xã, Công văn số 313/SNV-CCVC ngày 08/3/2017 về việc khẩn trương tuyển dụng viên chức chuyên trách dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp xã và Công văn số 508/SNV-CCVC ngày 11/4/2017 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch xét tuyển đặc cách viên chức dân số - kế hoạch hóa gia đình năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-SNV ngày 09/01/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2017;

2. Căn cứ thực tiễn

Căn cứ tình hình thực tế và đề nghị xét tuyển đặc cách viên chức Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và viên chức chuyên trách dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp xã của Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện,

UBND huyện xây dựng Kế hoạch xét tuyển đặc cách viên chức dân số - kế hoạch hóa gia đình và viên chức chuyên trách dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp xã năm 2017 như sau:

II- NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chỉ tiêu

- Xét tuyển đặc cách: 15 chỉ tiêu (Có biểu Phụ lục 01 đính kèm);

2. Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét tuyển đặc cách
(Có biểu Phụ lục 02 đính kèm)

3. Nội dung xét tuyển đặc cách

3.1. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký xét tuyển đặc cách

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự xét tuyển đặc cách;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển (quy định cụ thể tại biểu Phụ lục 02 đính kèm);
- f) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.
- g) Người hiện đang hợp đồng lao động trong ngành, lĩnh vực cần tuyển tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện Tuyên Hóa có thời gian liên tục (tính cả thời gian tập sự, thử việc) đủ từ 42 tháng trở lên đối với người có trình độ trung cấp và đủ từ 48 tháng trở lên đối với người có trình độ cao đẳng, đại học (tính đến ngày 31/5/2017) thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ có yêu cầu về trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển; trong thời gian công tác không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đáp ứng ngay yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự xét tuyển đặc cách viên chức

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3.3. Hồ sơ đăng ký dự xét tuyển đặc cách

- a) Đơn xin dự tuyển theo mẫu quy định;
- b) Bản khai sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (bản gốc);
- c) Giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ quan Y tế đủ điều kiện được khám sức khoẻ chứng nhận còn có giá trị trong 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (bản gốc);

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển phải được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng, dịch thuật sang tiếng Việt. Trường hợp bằng điểm đào tạo theo hệ thống tín chỉ (thang điểm 4) chưa được cơ sở đào tạo quy đổi sang thang điểm 10 thì người dự xét tuyển đặc cách phải đến cơ sở đào tạo xin quy đổi sang thang điểm 10.

e) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên phải được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có);

g) Hồ sơ đóng bảo hiểm xã hội bản có dấu;

h) 03 bì thư có ghi địa chỉ và dán tem, 02 ảnh 4cm x 6cm.

i) Quyết định hoặc danh sách hợp đồng lao động của cấp có thẩm quyền (bản gốc hoặc chứng thực);

k) Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị xét tuyển đặc cách về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng; bản nhận xét và xác nhận của thủ trưởng đơn vị đối với người dự xét tuyển đặc cách (bản có dấu);

l) Hợp đồng lao động của đơn vị sử dụng lao động với người hợp đồng lao động; Bảng lương kèm theo (bản gốc hoặc chứng thực).

m) Bản tự khai quá trình hợp đồng lao động của bản thân (theo mẫu);

* Lưu ý: Toàn bộ hồ sơ đựng trong phong bì kích thước 25cm x 30cm; Hồ sơ được lập thành 02 bộ, nộp tại Phòng Nội vụ (qua Tổ tiếp nhận hồ sơ); không nhận hồ sơ qua đường bưu điện; hồ sơ dự tuyển không trả lại; người dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ tại 01 vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp dự tuyển.

3.4. Cách thức xét tuyển đặc cách

- Kiểm tra về các điều kiện tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm cần xét tuyển đặc cách.

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự xét tuyển đặc cách.

- Sát hạch thông qua phỏng vấn về kiến thức chung; kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành của người được xét tuyển đặc cách phù hợp với từng chức danh, vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị (Tính theo thang điểm 100).

3.5. Nội dung ôn tập

Nội dung ôn tập liên quan đến phỏng vấn về hiểu biết, trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ đối với người dự xét tuyển đặc cách theo yêu cầu của từng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp dự xét tuyển đặc cách (*Phụ lục 03 kèm theo*)

3.6. Cách tính điểm và xác định người trúng tuyển

a) Cách tính điểm

- Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển đặc cách ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1;

- Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1;

- Trường hợp người dự xét tuyển đặc cách được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2;

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2;

- Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn đã được tính như trên;

- Trường hợp người dự xét tuyển đặc cách được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển đặc cách là tổng số điểm học tập được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2 và điểm phỏng vấn được tính thang điểm 100 tính hệ số 2.

b) Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển đặc cách là người:

- Có đầy đủ hồ sơ, điều kiện tiêu chuẩn theo quy định;

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự trình độ chuyên môn từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu cần xét tuyển đặc cách tại từng vị trí việc làm đăng ký xét tuyển (tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng, trung cấp);

- Trường hợp có 02 người trở lên có cùng trình độ chuyên môn thì xếp theo hình thức đào tạo theo thứ tự: đào tạo chính quy, không chính quy (tại chức, vừa làm vừa học, từ xa).

- Trường hợp có từ 02 người trở lên cùng trình độ chuyên môn, cùng hình thức đào tạo và có kết quả xét tuyển bằng nhau trong cùng một vị trí việc làm cần xét tuyển đặc cách thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên cùng trình độ chuyên môn, cùng hình thức đào tạo, có kết quả xét tuyển bằng nhau, trong đó có điểm phỏng vấn bằng nhau trong cùng một vị trí việc làm cần tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

+ Thương binh;

+ Người hưởng chính sách như thương binh;

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh;

+ Con của người hưởng chính sách như thương binh;

+ Người dân tộc ít người;

+ Đội viên thanh niên xung phong;

+ Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

+ Người dự tuyển là nữ.

- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

* Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển đặc cách cho các kì xét tuyển lần sau.

3.7. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ

Tại Phòng Nội vụ huyện Tuyên Hóa.

3.8. Lệ phí đăng ký dự tuyển

Theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT- BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu: 500.000 đồng/thí sinh.

3.9. Quy trình xét tuyển đặc cách

UBND huyện giao trách nhiệm cho Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

3.10. Bố trí công tác cho người trúng tuyển

- Sau khi được Sở Nội vụ thẩm định kết quả xét tuyển đặc cách, UBND huyện ban hành Quyết định công nhận kết quả trúng tuyển và ra quyết định tuyển dụng và bố trí người trúng tuyển đến nhận công tác tại các đơn vị đăng ký tuyển dụng theo chức danh, vị trí việc làm và chỉ tiêu cần tuyển. Giám đốc trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện có trách nhiệm thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động đối với người trúng tuyển theo quy định của pháp luật.

4. Xem xét, giải quyết những vấn đề khiếu nại, tố cáo có liên quan

Hội đồng kiểm tra sát hạch xét tuyển đặc cách có trách nhiệm xem xét, giải quyết những vấn đề khiếu nại, tố cáo có liên quan đến công tác xét tuyển đặc cách.

5. Dự kiến thời gian xét tuyển đặc cách

- Từ ngày 14/4 - 17/4/2017: Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử huyện <https://tuyenhoa.quangbinh.gov.vn>, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện và công khai tại Phòng Nội vụ huyện.

- Từ ngày 18/4 - 20/4/2017: Tiếp nhận hồ sơ tại phòng Nội vụ huyện Tuyên Hóa.

- Từ ngày 21/4 - 30/4/2017: Tổ chức phỏng vấn.

- Từ ngày 01/5 - 12/5/2017: Thông báo kết quả xét tuyển đặc cách và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Từ ngày 13/5 - 21/5/2017: Trình Sở Nội vụ thẩm định kết quả xét tuyển đặc cách.

- Từ ngày 22/5 - 30/5/2017: Ban hành quyết định công nhận kết quả xét tuyển đặc cách và bố trí công tác cho người trúng tuyển.

* Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào điều kiện thực tế có thể thay đổi thời gian cho phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện triển khai thực hiện việc xét tuyển đặc cách, lập dự trù kinh phí xét tuyển đặc cách theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cấp kinh phí tổ chức xét tuyển đặc cách theo quy định.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện chịu trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ thông báo công khai những nội dung có liên quan đến xét tuyển đặc cách viên chức trên Trang thông tin điện tử huyện.

4. Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm cử công chức, viên chức tham gia vào Hội đồng kiểm tra sát hạch, các Ban giúp việc và các bộ phận khác theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện hoặc Chủ tịch Hội đồng kiểm tra sát hạch tạo điều kiện cho Hội đồng thực hiện tốt nhiệm vụ.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Tuyên Hóa.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển đặc cách viên chức Dân số - kế hoạch hóa gia đình huyện và viên chức chuyên trách dân số - kế hoạch hóa gia đình cấp xã năm 2017 của UBND huyện Tuyên Hóa. / . *TJ*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TV Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng: Nội vụ, TC-KH;
- TT DSKHHGD huyện;
- Lưu: VT, NV. *[Signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Lê Nam Giang

TỔNG HỢP

BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC ĐƯỢC GIAO, SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC CHƯA TUYỂN DỤNG VÀ
NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐSKHHGD VÀ VIÊN CHỨC CHUYÊN TRÁCH ĐSKHHGD CẤP XÃ NĂM 2017

(Kèm theo Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 14/4/2017 của UBND huyện)

TT	Tên đơn vị trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng	Biên chế được giao năm 2017	Biên chế hiện có đến 30/3/2017	Số lượng người làm việc chưa tuyển dụng	Đăng ký tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển đặc cách	Ghi chú
1	Trung tâm ĐSKHHGD	26	4	22	15	15	
-	Viên chức Dịch vụ truyền thông ĐSKHHGD					1	
-	Viên chức chuyên trách Dân số - KHHGD xã (Văn Hóa, Tiến Hóa, Mai Hóa, Phong Hóa, Đức Hóa, Thạch Hóa, Sơn Hóa, TT Đồng Lê, Lê Hóa, Thanh Hóa, Nam hóa, Cao Quảng, Hương Hóa, Kim Hóa)					14	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Nam Giang

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC DS-KHHGD VÀ VIÊN CHỨC CHUYÊN TRÁCH DSKHHGD CẤP XÃ NĂM 2017**
(Kèm theo Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 14/4/2017 của UBND huyện)

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Chức danh, hạng, mã số chức danh nghề nghiệp	Mã số dự xét tuyển	Trình độ CMNV, năng lực theo yêu cầu			Ghi chú
						Trình độ CM, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	
1	Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện	15							
-	Viên chức truyền thông, dịch vụ	01	Viên chức Dịch vụ truyền thông DS-KHHGD	Dân số viên hạng III - Mã số: V.08.10.28	DS01	Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành lịch sử có Chứng chỉ nghiệp vụ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Chứng chỉ A Tin học trở lên	Chứng chỉ B tiếng Anh trở lên	
-	Viên chức chuyên trách Dân số - KHHGD xã (Văn Hóa, Phong Hóa, Sơn Hóa)	3	Viên chức chuyên trách Dân số - KHHGD xã	Dân số viên hạng III - Mã số: V.08.10.28	DS02	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Y tế công cộng, học định hướng dân số - kế hoạch hóa gia đình trong phần kiến thức bổ trợ hoặc Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành khác có Chứng chỉ Dân số- Kế hoạch hóa gia đình đạt chuẩn viên chức dân số hoặc Chứng chỉ Dân số - Y tế	Chứng chỉ A Tin học trở lên	Chứng chỉ B tiếng Anh trở lên	
-	Viên chức chuyên trách Dân số - KHHGD xã (Tiền Hóa, Mai Hóa, Đức Hóa, Thạch Hóa, TT Đồng Lê, Lê Hóa, Thanh Hóa, Nam Hóa, Cao Quảng, Hương Hóa, Kim Hóa)	11	Viên chức chuyên trách Dân số - KHHGD xã	Dân số viên hạng IV - Mã số: V.08.10.29	DS03	Tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành Dân số - Y tế trở lên hoặc Tốt nghiệp Trung cấp trở lên các chuyên ngành khác có Chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số hoặc Chứng chỉ Dân số - Y tế	Chứng chỉ A Tin học trở lên	Chứng chỉ A tiếng Anh trở lên	

